



Dai-ichi Life Vietnam
Fund Management - DFVN

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ
DAI-ICHI LIFE VIỆT NAM

TP. HCM, ngày 28 tháng 03 năm 2024

THƯ NGỎ

Về việc: Định kỳ cập nhật thông tin cá nhân và tình trạng FATCA của Nhà đầu tư

Kính gửi: Quý Nhà đầu tư

Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam (“DFVN”) trân trọng cảm ơn Quý Nhà đầu tư đã tin tưởng lựa chọn sản phẩm & dịch vụ của DFVN trong thời gian qua.

Theo các quy định pháp luật có liên quan và vì lợi ích của Quý Nhà đầu tư, DFVN kính đề nghị Quý Nhà đầu tư lưu ý và hợp tác với chúng tôi thực hiện những nội dung sau:

- 1) Trong một năm qua, nếu Quý Nhà đầu tư **có thay đổi** một trong số các thông tin bao gồm nhưng không giới hạn: Số CCCD, địa chỉ (Thường trú và liên lạc), địa chỉ thư điện tử (email), số điện thoại liên lạc, thông tin liên quan nghề nghiệp, Quý Nhà đầu tư vui lòng **thực hiện cập nhật thông tin** với chúng tôi.
 - Đối với các thông tin địa chỉ (Thường trú và liên lạc), địa chỉ thư điện tử (email), Quý Nhà đầu tư đăng nhập tài khoản thông qua nền tảng iTRUST và thực hiện thay đổi trên iTRUST.
 - Đối với cập nhật thông tin CCCD, số điện thoại, thông tin liên quan nghề nghiệp; Quý Nhà đầu tư vui lòng cập nhật bằng cách điền **Phiếu thay đổi chi tiết đăng ký Nhà đầu tư**, ký tên và gửi về cho DFVN.
- 2) Trường hợp Quý Nhà đầu tư **có thay đổi** liên quan đến **tình trạng quốc tịch Mỹ**, cụ thể là nếu trả lời “có” cho một trong số bảy (7) câu hỏi về “dấu hiệu Mỹ” liệt kê trong mẫu **Phiếu Thông tin bổ sung Hồ sơ Nhà đầu tư cho mục đích tuân thủ FATCA**, xin vui lòng điền phiếu, ký tên và gửi về cho DFVN chúng tôi.

Các phiếu thay đổi thông tin, vui lòng gửi về cho chúng tôi theo địa chỉ văn phòng hoặc qua thư điện tử (email) được nêu bên dưới Thư ngỏ này.

DFVN xin chân thành cảm ơn sự hợp tác của Quý Nhà đầu tư và luôn mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng và đồng hành của Quý Nhà đầu tư.

Trân trọng,

Bộ phận Chăm sóc Nhà đầu tư và Dịch vụ Khách hàng

Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam
Tầng 11, 149-151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-28) 3810 0888 – Ext: 5555
Email: dfvn_cs@dai-ichi-life.com.vn

PHIẾU THAY ĐỔI CHI TIẾT ĐĂNG KÝ NHÀ ĐẦU TƯ

CHANGE OF INVESTOR REGISTRATION DETAILS

Số tham chiếu

Ref. No:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Ngày:

Date

/ /

I. THÔNG TIN VỀ NHÀ ĐẦU TƯ/INVESTOR'S INFORMATION

Số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở:

Account number

Họ và tên Nhà đầu tư

Full name of investor

Số CMND/ Hộ chiếu/GCN ĐKKD

ID/Passport/Business license No.

II. THÔNG TIN THAY ĐỔI/CHANGING INFORMATION

Tôi/chúng tôi yêu cầu sửa các chi tiết sau trong đơn đăng ký của tôi/chúng tôi (vui lòng đánh dấu vào ô thích hợp):

I/We request the following details of my/our application form to be amended (Please tick where appropriate):

Tên đầy đủ Nhà đầu tư

Full name of investor

Thông tin liên quan đến Quốc Tịch/FATCA

Information related to Nationality/FATCA

Số CMND/ Hộ chiếu/GCN ĐKKD

ID/Passport/Business license no.

Người đại diện phát luật

Legal Representative details

Thông tin liên hệ (email, permanent/mailling address, telephone, fax, etc)

Contact details (email, permanent/mailling address, telephone, fax, etc)

Người Được Ủy Quyền Hợp Pháp

Authorized Person

Thông tin khác

Other Information

Thông tin cũ Old information	Thông tin mới New information

Thông tin cũ <i>Old information</i>	Thông tin mới <i>New information</i>

III. CHỮ KÝ VÀ TUYÊN BỐ/SIGNATURE AND DECLARATIONS

- Tôi/chúng tôi xác nhận rằng các thông tin trên là đúng sự thật và chính xác; và yêu cầu thay đổi đăng ký của tôi/chúng tôi.

I/We confirm that the above information is true and accurate; and request amendment of my/our registration.

Chữ ký
Signature

Họ & Tên
Full Name

IV. THÔNG TIN VỀ ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI/DISTRIBUTOR DETAILS

Tên Đại lý phân phối:
Distributor Name

Mã số Đại lý:
Distributor Number

Họ và tên/*Name*

Thời gian/*Time & Date*

Chữ ký/*Signature*

Nhân viên nhận lệnh:
Distribution Officer

Nhân viên kiểm soát:
Supervisor

THÔNG TIN BỔ SUNG HỒ SƠ NHÀ ĐẦU TƯ CHO MỤC ĐÍCH TUÂN THỦ FATCA (ÁP DỤNG CHO NHÀ ĐẦU TƯ CÁ NHÂN)

ADDITIONAL INVESTOR INFORMATION FOR FATCA COMPLIANCE PURPOSE (APPLIED FOR INDIVIDUALS)

Họ và Tên/Full Name: _____

Số/ No.	Câu hỏi về 7 (bảy) dấu hiệu Mỹ/ <i>U.S. indicia status</i>	Vui lòng khai vào mẫu dưới đây nếu trả lời "Có" <i>Documentation required to complete if answer "Yes"</i>
1	Quý Nhà đầu tư là công dân Hòa Kỳ hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ? (*) <i>U.S. citizenship or lawful permanent resident (green card) status</i>	Có/yes <input type="checkbox"/>
		Không/No <input type="checkbox"/>
2	Quý Nhà đầu tư có nơi sinh tại Hoa Kỳ? <i>A U.S. birthplace</i>	Có/yes <input type="checkbox"/>
		Không/No <input type="checkbox"/>
3	Quý Nhà đầu tư có địa chỉ thường trú hoặc địa chỉ nhận thư tại Hoa Kỳ? <i>A U.S. residence address or a U.S. correspondence address (including a U.S. P.O. box)</i>	Có/yes <input type="checkbox"/>
		Không/No <input type="checkbox"/>
4	Quý Nhà đầu tư có số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ? <i>A U.S. telephone number (regardless of whether such number is the only telephone number associated with the account holder)</i>	Có/yes <input type="checkbox"/>
		Không/No <input type="checkbox"/>
5	Quý Nhà đầu tư có chỉ thị định kỳ chuyển khoản vào một tài khoản mở tại Hoa Kỳ hay định kỳ nhận tiền từ một tài khoản tại Hoa Kỳ? <i>Standing instruction to transfer funds to an account maintained in the U.S. or directions regularly received from a U.S. address</i>	Có/yes <input type="checkbox"/>
		Không/No <input type="checkbox"/>

6	Quý Nhà đầu tư có địa chỉ nhận thư hộ hoặc giữ thư tại Hoa Kỳ? <i>An "in care of" address or a "hold mail" address that is the sole address with respect to the client</i>	Có/yes <input type="checkbox"/>	1. Khai mẫu W-9 hoặc mẫu W-8BEN, hoặc Request W-9 or W-8BEN; or 2. Giấy tờ chứng minh không phải là công dân Mỹ <i>Documentary evidence establishing non-U.S. status</i>
	Không/No <input type="checkbox"/>		
7	Quý Nhà đầu tư có ủy quyền hoặc cấp thẩm quyền ký còn hiệu lực đối với tài khoản tài chính cho một đối tượng có địa chỉ tại Hoa Kỳ? <i>A power of attorney or signatory authority granted to a person with a U.S. address</i>	Có/yes <input type="checkbox"/>	1. Khai mẫu W-9 hoặc mẫu W-8BEN, hoặc Request W-9 or W-8BEN; or 2. Giấy tờ chứng minh không phải là công dân Mỹ <i>Documentary evidence establishing non-U.S. status</i>
	Không/No <input type="checkbox"/>		

Thông tin tại mẫu này là phần không thể tách rời thông tin đã khai tại Phiếu Đăng ký mở tài khoản giao dịch Chứng Chỉ Quỹ Mở của DFCN.

Information declared herein is an integral part of the completed Account Opening Application Form of DFCN.

GHI CHÚ VÀ GIẢI THÍCH/NOTES AND EXPLANATIONS

- 1. (*) Đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ bao gồm đối tượng có thẻ xanh hoặc cá nhân lưu trú tại Hoa Kỳ ít nhất 31 ngày trong năm hiện tại và 183 ngày trong giai đoạn 3 năm, bao gồm năm hiện tại và 2 năm liền kề trước đó.**

A US resident includes either a green card holder or someone who was physically present in the US for at least 31 days during the current year and 183 days during the 3 year period that includes the current year and two years immediately before.

- 2. Quý Nhà đầu tư có trách nhiệm tự xác định tình trạng FATCA của mình. Bộ phận chuyên trách FATCA không nên trực tiếp giúp khách hàng khai về tình trạng FATCA.**

Client is responsible for determining his/her own FATCA status. FATCA team should not in the position to advise customer on what his/her FATCA status is or should be.

- 3. Quý Nhà đầu tư bắt buộc khai vào đơn *Bảy dấu hiệu Mỹ* gửi lại ngay cho Đại lý phân phối. Đại lý Phân phối đồng thời sẽ cung cấp mẫu W-9 hoặc W-8BEN cho nhà đầu tư. Nhà đầu tư sẽ khai và gửi lại đơn cùng các tài liệu chứng minh cho Đại lý phân phối trong vòng 90 ngày từ ngày nhận được bộ đơn.**

The Seven U.S. indicia form is required to fill up right away by client. At the same time, Form W-9 or W-8BEN is provided by distributor to declare and return it with supporting documents to distributor within 90 days.

- 4. Quý Nhà đầu tư không gửi lại bộ tài liệu FATCA trong vòng 90 ngày cho Đại lý phân phối thì tài khoản này được phân loại là "Tài khoản chống đối".**

If the FATCA pack is not returned within 90 days to distributor, this account will be classified as account "Recalcitrant".

Chữ ký

Signature

Họ & Tên

Full Name

Ngày [Date]: ____ / ____ / _____



(*) Thông tin về **Đạo Luật tuân thủ thuế đối với các tài khoản ở nước ngoài của Hoa Kỳ** (Foreign Account Tax Compliance Act – FATCA).

Đạo luật FATCA được Quốc hội Mỹ thông qua vào ngày 18/03/2010 nhằm bắt buộc các cá nhân/tổ chức mang quốc tịch Mỹ đang định cư/hoạt động hợp pháp tại nước ngoài kê khai đầy đủ thông tin và thực hiện nghĩa vụ đóng thuế với các nguồn thu nhập phát sinh tại nước ngoài.

FATCA - một số nội dung cơ bản

Đạo luật tuân thủ thuế đối với các tài khoản ở nước ngoài của Hoa Kỳ (Foreign Account Tax Compliance Act -FATCA) được thông qua vào năm 2010. Mục đích của FATCA là nhằm ngăn ngừa các hành vi trốn thuế của tổ chức, cá nhân Hoa Kỳ thông qua tài khoản đầu tư tại các tổ chức tài chính nước ngoài (TCTCNN). Bài viết này xin được giới thiệu về một số nội dung cơ bản của FATCA và việc triển khai thực hiện FATCA ở Việt Nam trong thời gian qua.

1. Một số nội dung cơ bản về FATCA:

Với mục tiêu ngăn ngừa hành vi trốn thuế của các đối tượng phải nộp thuế ở Hoa Kỳ thông qua các khoản đầu tư ở nước ngoài (hay còn gọi là chủ tài khoản Hoa Kỳ), FATCA hướng tới điều chỉnh 2 đối tượng chính là tổ chức, cá nhân phải nộp thuế ở Hoa Kỳ và TCTCNN trên phạm vi toàn cầu, cụ thể: (i) FATCA yêu cầu các chủ tài khoản Hoa Kỳ có nắm giữ tổng số dư tài sản tài chính ở nước ngoài vượt quá 50,000 USD (đối với tài khoản của cá nhân Hoa Kỳ) và vượt quá 250.000 USD (đối với tài khoản của tổ chức có đại diện pháp nhân là công dân Hoa Kỳ hoặc cổ đông chính là công dân Hoa Kỳ phải khai báo thông tin theo mẫu của Cục Thuế vụ Hoa Kỳ (IRS) để nộp thuế; (ii) các TCTCNN phải báo cáo định kỳ cho IRS các thông tin liên quan tới chủ tài khoản Hoa Kỳ có hoạt động đầu tư trực tiếp thông qua tài khoản ở nước ngoài hoặc gián tiếp thông qua việc sở hữu các tài sản ở nước ngoài.

Trong trường hợp TCTCNN không thực hiện các quy định của FATCA sẽ bị áp dụng hình thức khấu trừ 30% đối với các khoản thu nhập phát sinh trên tài sản có nguồn gốc từ Hoa Kỳ của TCTCNN này bao gồm: thu nhập từ chứng khoán có nguồn gốc tại Hoa Kỳ; tiền lãi từ tài khoản tiền gửi ngân hàng mở tại Hoa Kỳ hay chi nhánh nước ngoài của ngân hàng Hoa Kỳ; tổng các khoản thu từ mua bán chứng khoán của Hoa Kỳ.

Các TCTCNN khi cam kết tuân thủ FATCA phải thực hiện những nghĩa vụ sau: một là, TCTCNN phải xác định và phân loại các khách hàng hiện tại và khách hàng mới theo các điều khoản của FATCA để xác nhận về nguồn gốc tài khoản có phải do tổ chức, cá nhân Hoa Kỳ nắm giữ hay không; hai là, TCTCNN phải thực hiện các thủ tục rà soát khách hàng toàn diện và nộp báo cáo thường niên cho IRS về chủ tài khoản Hoa Kỳ; ba là, TCTCNN phải tuân thủ chế độ báo cáo thông tin toàn diện cho IRS chi tiết các tài khoản của khách hàng được phân loại theo các điều khoản của FATCA là chủ tài khoản Hoa Kỳ và chủ tài khoản chống đối (nghĩa là các chủ tài khoản hoặc khách hàng không tuân thủ các yêu cầu hợp lý về cung cấp thông tin cho các TCTCNN tuân thủ); bốn là, TCTCNN phải cung cấp thêm các thông tin, báo cáo tài khoản của các tổ chức, cá nhân Hoa Kỳ (việc rút, chuyển tiền và đóng tài khoản) khi Chính phủ Hoa Kỳ yêu cầu bổ sung thông tin; năm là, TCTCNN phải khấu trừ, nộp cho IRS 30% các khoản thanh toán thuộc diện khấu trừ trả cho những chủ tài khoản chống đối, các TCTCNN không tuân thủ FATCA, tổ chức phi tài chính nước ngoài chấp nhận khấu trừ; sáu là, TCTCNN phải bảo mật thông tin về chủ tài khoản Hoa Kỳ và chỉ được công bố những thông tin này cho những bên liên quan (bao gồm tòa án, cơ quan quản lý) của Chính phủ Hoa Kỳ nhằm thu thập thông tin, đánh giá, quản lý và thực thi các nghĩa vụ quy định tại Hiệp định song phương.

Để thực hiện FATCA, Hoa Kỳ đưa ra những cách thức lựa chọn gồm: (i) TCTCNN chủ động ký Thỏa thuận trực tiếp với IRS (Thỏa thuận FFIs); hoặc (ii) Chính phủ nước đối tác ký kết Hiệp định song phương với Chính phủ Hoa Kỳ (IGA) về việc thực hiện FATCA, việc ký kết IGA có 2 phương thức là IGA mô hình 1 và IGA mô hình 2.



Dai-ichi Life Vietnam
Fund Management - **DFVN**

2. Chủ trương thực hiện FATCA tại Việt Nam

Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hợp chủng quốc Hoa Kỳ (Hiệp định IGA) để thực hiện Đạo luật tuân thủ thuế đối với các tài khoản ở nước ngoài của Hoa Kỳ (FATCA), ký tại Hà Nội ngày 01/4/2016, có hiệu lực kể từ ngày 07/7/2016.

Ngày 01/4/2016, thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 28/12/2015 của Chính phủ về việc ký Hiệp định IGA để thực hiện FATCA giữa Chính phủ Việt Nam với Hoa Kỳ, Thống đốc NHNN đã ký Hiệp định IGA với đại diện có thẩm quyền của Chính phủ Hoa Kỳ.

Thực hiện quy định tại Điều 56 Luật Điều ước quốc tế năm 2016, Bộ Ngoại giao đã có thông báo số 44/2016/TB-LPQT ngày 07/7/2016 về việc điều ước quốc tế có hiệu lực. Theo đó, Hiệp định IGA mô hình 1B có hiệu lực kể từ ngày 07/7/2016. Theo mô hình này, NHNN là đầu mối tiếp nhận, xây dựng hệ thống tiếp nhận thông tin báo cáo điện tử từ các TCTC liên quan đến FATCA; tổng hợp và cung cấp thông tin báo cáo liên quan tới FATCA cho Chính phủ Hoa Kỳ.

(Nguồn: Website Ngân hàng Nhà nước)